TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NGÃ BẢY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04A/2021/HS-ST
Ngày 02-03-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Phương

2/ Ông Trịnh Thị Ngọc Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: ***Ngô Văn T***, Tên gọi khác: không, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1976 tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực A, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng, chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 05/12 con ông: Ngô Văn T, sinh năm: 1936 (chết) và bà Cao Thị T, sinh năm: 1938; Có vợ là Ngô Văn T, sinh năm: 1970 (chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị khởi tố vào ngày 10/9/2020 và cho tại ngoại để điều tra đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Ngô Văn T, sinh năm: 1970 (Chết)

Trú tại: Khu vực A, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ngô Tấn T, sinh năm: 1998.

- Trú tại: Khu vực A, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Ngô Thị Khánh N, sinh năm: 2003 (Xin vắng mặt) Đại diện hợp pháp Ngô Thị Khánh N là Ngô Tấn T

2. Cao Thị T, sinh năm: 1938

3. Dương Thị Bích P, sinh năm: 1987

4. Ngô Văn T, sinh năm: 1978

Cùng trú: Khu vực A, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

5. Lê Văn S, sinh năm: 1969

Trú tại: Khu vực 3, phường L, thành phố N, tỉnh Hậu Giang.

6. Trịnh Thị A, sinh năm: 1965

Trú tại: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

7. Trịnh thị Út P, sinh năm: 1978

Trú tại: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Những người làm chứng cháu N, bà T, bà P, ông T, ông S xin vắng mặt, bà A và bà Út Pcó mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Bị cáo Ngô Văn T và bà Ngô Văn T kết hôn vào năm 1997 và sống chung có 02 con chung là Ngô Tấn T và Ngô Thị Khánh N. Từ năm 1999 mỗi khi uống rượu say đều tìm cớ lấy lý do tiền bạc thiếu hụt trong gia đình và ghen tuông để mắng chửi và đánh đập bà Thủy, có nhiều lần bà Thủy không chịu đựng nổi phải bỏ về nhà chị ruột để sống nhưng chỉ khoảng 1-2 tuần bị cáo Thi đến năn nỉ rước về chung sống. Khoảng 03 giờ ngày 07/7/2020, Thi uống rượu một mình tại nhà đến khoảng 05 giờ thì nghỉ. Khoảng 08 giờ bị cáo tiếp tục uống rượu cùng anh rể là ông Lê Văn S tại nhà của bị cáo, cả hai uống rượu đến khoảng hơn 11 giờ thì nghỉ. Sau khi ông Sơn ra về bị cáo Thi lấy lý do tiền bạc thiếu hụt trong gia đình dùng lời lẽ thô tục xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà Thủy. Trong lúc Thi chửi bà Thủy thì bà Cao Thị T là mẹ ruột của bị cáo Thi nghe được sự việc nên qua can ngăn, sau đó Thi đi ngủ. Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày, Thi thức dậy và tiếp tục chửi bà Thủy bằng nhiều lời lẽ thô tục, bà Thảo lại tiếp tục qua can ngăn, khi bà Thảo vừa đến thì Thi đứng dậy bước đến chỗ bà Thủy đang ngồi dùng chân đá vào mông bà Thủy 01 (một) cái, thấy vậy Ngô Thị Khánh N bước đến kéo bà Thủy lên giường trước nhà ngồi. Thi ngồi trên võng ở nhà sau tiếp tục dùng lời lẽ thô tục để chửi, lúc này bà Thảo khuyên Thi vẫn tiếp tục chửi bà Thủy, sau đó Thi đi lên nhà trước dùng tay đánh vào vùng vai của bà Thủy 01 (một) cái, bà Thảo ôm bị cáo lại can ngăn Thi vùng vẫy làm bà Thảo té xuống nền nhà. Bà Thủy bỏ đi xuống nhà sau dùng xăng đổ lên người và châm lửa tự thiêu, bị cáo Thi phát hiện la lớn nhiều tiếng "cháy rồi", cháu Như nghe

thấy chạy xuống nhà sau thì thấy Thi đứng ôm bà Thủy trong tình trạng bốc cháy toàn thân, Như nhảy vào ôm bà Thủy và bà Thủy đẩy ra, Thi nhảy xuống sông sau nhà cho ướt người, bà Thủy chạy ra nhà trước và nằm xuống nền nhà, Thi lên bờ tiếp tục ôm bà Thủy nhằm dập lửa, Như truy hô mọi người chữa lửa cho bà Thủy. Dương Thị Bích P đi ngang thấy bà Thủy bị cháy nên dùng áo khoát dập lửa, sau đó ông Ngô Văn T chạy đến lấy một cái mền nhúng vào nước cho ướt rồi trùm lên Thi và bà Thủy để dập lửa. Bà Thủy bị bất tỉnh nên đưa đi cấp cứu tại bệnh viện do vết bỏng nặng phải chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy TP. Hồ Chí Minh để cứu chữa, trên đường đi thì bà Thủy tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 52/20/TgT ngày 17/7/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Hậu Giang kết luận nguyên nhân tử vong của bà Ngô Văn T là do bị bỏng độ I, II, III 96% diện tích cơ thể.

Tại cáo trạng số: 02/CT-VKS-TPNB ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội "Bức tử" theo quy định tại khoản 1 Điều 130 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 130 và điểm p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về vật chứng: Đề nghị Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) nắp can màu đỏ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã truy tố; Bị cáo không có ý kiến tranh luận; Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đại diện hợp pháp của người bị hại xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; Đồng thời bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo cáo trạng của Viện kiểm sát; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chúng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định được: Bị cáo cùng với bị hại Ngô Văn T sống chung như vợ chồng từ năm 1997 đến tháng 7/2020 nhiều lần bị cáo uống rượu say về nhà lấy lý do khó khăn về tiền bạc thiếu hụt trong gia đình và ghen tuông vô cớ, có hành vi chửi thô tục, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, ức hiếp, bạo hành thể xác lẫn tinh thần đối với vợ Trịnh Thị Thu Thủy. Ngày 07/7/20120 do không chịu đựng được hành vi ức hiếp của bị cáo nên bị hại Trịnh Thị Thu Thủy dùng xăng đổ lên người tự thiêu dẫn đến bị bỏng nặng độ I, II, III 96% diện tích cơ thể dẫn đến tử vong .Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Bức tử" theo quy định tại khoản 1 Điều 130 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất của vụ án và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên hiểm cho xã hội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi đối xử bất công, đánh đập, ngược đãi, ức hiếp bị hại là vi phạm pháp luật. Nhưng với ý thức bất chấp quy định của pháp luật, trong suốt thời gian dài bị cáo nhiều lần hành hạ, ngược đãi bị hại là vợ của bị cáo. Thông qua hành động dùng lời lẽ thô tục, ức hiếp gây cho bị hại đau khổ, phẫn uất dẫn đến hậu quả bị hại ứt chế dùng xăng tự thiêu và chết. Hành vi của bị cáo gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe con người, gây bức xúc trong dư luận; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và hậu quả bị cáo đã gây ra.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thể hiện ăn năn, hối cãi về hành vi đã gây ra; Khi bị hại tự thiêu, bị cáo tích cực dập lửa cứu chữa nạn nhân; bị cáo tự nguyện xuất tiền 20.000.000 đồng lo ma chay cho bị hại và được người thân của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung

năm 2017.

Do đó mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 đến 60 tháng là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung 2017), nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tại phiên toà là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về vật chứng: Đối với 01 (một) nắp can màu đỏ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 130; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106 Bộ luật tố tung hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Khoản 2, Điều 136; khoản 1, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn T phạm tội "Bức tử".

2. Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang giám sát bị cáo Thi trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy gồm 01 (một) nắp can màu đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/01/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP. Ngã Bảy;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Công an TP. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP. Ngã Bảy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Hồ văn Khởi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Hồ Văn Khởi